TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 21/2023/DS-ST Ngày: 07/6/2023. *"V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng".*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KONTUM,TỈNH KONTUM

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Mai Thị Thu.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Văn H và bà Chế Thị M.
-Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương D -Thư ký Toà án nhân dân Thành phố KT, tỉnh KT.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K T, tỉnh K T tham gia phiên toà:Bà Y Hồng V - Kiểm sát viên.

Ngày 07/6/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố K T, tỉnh KT, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 143/2022/TLST-DS ngày 29/12/2022 về việc tranh chấp *"Hợp đồng tín dụng"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-DS ngày 25/4/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 217/2023/QĐST-DS ngày 15/5/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần(TMCP)Công thương Việt Nam;

Địa chỉ: Số 108 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Anh T – Phó Giám đốcNgân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh K T. Có mặt.

- Bị đơn: Ông Hồ Đắc Q và bà Ngô Thị Hòa D. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Số 21 Nguyễn Nh, thành phố K T, tỉnh K T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 12/12/2022của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam và quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng TMCPCông thương Việt Nam - Chi nhánh K T (Sau đây gọi tắt là Ngân hàng) với ông Hồ Đăc Q và bà Ngô Thị Hòa D đã giao kết Hợp đồng cho vay số 36/2022-HĐCV/NHCT510 ngày 20/01/2022, theo hợp đồng, ông Hồ Đăc Q và bà Ngô Thị Hòa D vay Ngân hàng số tiền 450.000.000 đồng, thời hạn cho vay từ ngày 20/01/2022 đến ngày 20/01/2023, mục đích vay để bổ sung vốn chăm sóc cà phê, lãi suất cho vay trong hạn của khoản nợ là lãi suất được ghi trên từng giấy nhận nợ và giá trị kể từ thời điểm giải ngân cho đến khi có sự điều chỉnh lãi suất, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

Để đảm bảo cho khoản vay trên, Ngân hàng với ông Hồ Đắc Q và bà Ngô Thị Hòa D đã ký kết hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đấtsố 19/2021/HĐBĐ/NHCT510 ngày 13/01/2021, tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất diện tích 41.145,2m^2, thửa đất số 43, tờ bản đồ 09, địa chỉ thửa đất: Thôn 3, xã Đăk Ui, huyện Đăk H, tỉnh K T, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BM 986875, số vào sổ cấp giấy chứng nhận 00518 do UBND huyện Đăk Hà cấp ngày 25/12/2013, chỉnh lý biến động ngày 13/01/2021 mang tên ông Hồ Đăc Q và bà Ngô Thị Hòa D.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng trên, mặc dù Ngân hàng đã thông báo, đôn đốc nhưng ông Hồ Đăc Q và bà Ngô Thị Hòa D đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và nợ lãi đã cam kết trong hợp đồng cho vay. Nay Ngân hàng đề ông Hồ Đăc Q và bà Ngô Thị Hòa Dphải trả nợ số tiền tạm tính đến ngày 07/6/2023 là 488.262.464 đồng; Trong đó: số tiền nợ gốc là 450.000.000 đồng, tiền nợ lãi là 38.262.464 đồng và yêu cầu bà ông Hồ Đăc Q và bà Ngô Thị Hòa Dtiếp tục trả tiền lãi trên nợ gốc theo mức lãi thỏa thuận tại cácHợp cho vay kể từ ngày 08/6/2023 cho đến khi trả hết nợ. Trường hợp ông Q và bà D không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì ngân hàng yêu cầu xử lý toàn bộ tài sản thế chấp để thu nợ.

Bị đơn ông Hồ Đăc Q và bà Ngô Thị Hòa Dđã được Tòa án thông báo việc yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do như vậy ông Hồ Đăc Q và bà Ngô Thị Hòa Dtừ chối thực hiện quyền của mình.

Quan điểm của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến xét xử tuân thủ đúng trình tự thủ tục tố tụng. Việc thụ lý vụ án đúng thẩm quyền,

xác định đúng quan hệ tranh chấp và tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng. Nguyên đơn đã thực hiện giao nộp tài liệu, chứng cứ và chấp hành đúng theo quy định của pháp luật; Bị đơn, ông Hồ Đăc Q và bà Ngô Thị Hòa D đã được Tòa án thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không tham gia tố tụng;

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K T đề nghị áp dụng các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng và các Điều 280; Điều 299, 320, 323, 357, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có cơ sở nên chấp nhận, buộc ông Hồ Đăc Q và bà Ngô Thị Hòa D phải trả cho Ngân hàng số tiền488.262.464 đồng; Trong đó: số tiền nợ gốc là 450.000.000 đồng, tiền nợ lãi là 38.262.464 đồng và yêu cầu ông Hồ Đăc Q và bà Ngô Thị Hòa D tiếp tục trả tiền lãi trên nợ gốc theo mức lãi thỏa thuận tại cácHợp cho vay ngắn hạn từng lần kể từ ngày 08/6/2023 cho đến khi trả hết nợ. Trường hợp ông Quốc và bà Diễm không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì ngân hàng yêu cầu xử lý toàn bộ tài sản thế chấp để thu nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Đây là vụ án dân sự về tranh chấp Hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam với ông Hồ Đăc Q và bà Ngô Thị Hòa D theo Hợp đồng cho vay số 36/2022-HĐCV/NHCT510 ngày 20/01/2022; Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố K T theo quy định tại Điều 30, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn ông Hồ Đắc Q và bà Ngô Thị Hòa D đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Hồ Đăc Q và bà Ngô Thị Hòa D.

[2]Về nội dung vụ án , Hội đồng xét xử xét thấy: Trên cơ sở thỏa thuận về việc vay vốn giữa Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh K T với ông Hồ Đăc Q và bà Ngô Thị Hòa D đã ký kết Hợp đồng cho vay số 36/2022-HĐCV/NHCT510 ngày 20/01/2022. Việc xác lập cácHợp đồng cho vay nêu trênlà hoàn toàn tự nguyện, mục đích và nội dung giao dịch không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, các bên ký kết hợp đồng có đủ thẩm quyền, đủ năng lực hành vi dân sự thỏa mãn Điều 117 Bộ luật dân sự năm 2015 nên các hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản nêu trên có hiệu lực pháp luật.

Theo đó, tại hợp đồng cho vay có thỏa thuận cụ thể như sau:số tiền vay450.000.000 đồng, thời hạn cho vay từ ngày 20/01/2022 đến ngày 20/01/2023, mục đích vay để bổ sung vốn chăm sóc cà phê, lãi suất cho vay trong hạn của khoản nợ là lãi suất được ghi trên từng giấy nhận nợ và giá trị kể từ thời điểm giải ngân cho đến khi có sự điều chỉnh lãi suất, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

Như vậy đến hạn trả nợ bị đơn không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng nên bị đơn vi phạm các quy định tại hợp đồng cho vay ngắn hạn từng lần ngắn hạn, Ngân hàng khởi kiện là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật. Vì vậy buộc ông Hồ Đăc Q và bà Ngô Thị Hòa D phải trả cho Ngân hàng số tiền488.262.464 đồng; Trong đó: số tiền nợ gốc là 450.000.000 đồng, tiền nợ lãi là 38.262.464 đồng và lãi tính từ ngày 08/6/2023 cho đến khi thanh toán xong theo mức lãi đã thoả thuận tại hợp đồng.

Xét thấy, Ngân hàng đã thực hiện nghĩa vụ của bên vay là giao tiền cho ông Hồ Đăc Q và bà Ngô Thị Hòa D theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng theo Giấy nhận nợ số 01 ngày 20/01/2022; sau khi giải ngân có sự kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở nhưng ông Q và bà D không thanh toán đúng thời hạn. Như vậy ông Q và bà D đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo quy định tại Điều 280, 466 Bộ luật dân sự 2015. Việc Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam khởi kiện yêu cầu ông Hồ Đăc Q và bà Ngô Thị Hòa D phải trả các khoản tiền gốc và lãi theo Hợp đồng cho vay nêu trên là có căn cứ, nên buộc ông Hồ Đăc Q và bà Ngô Thị Hòa D phải liên đới trả cho Ngân hàngsố tiền 488.262.464 đồng; Trong đó: số tiền nợ gốc là 450.000.000 đồng, tiền nợ lãi là 38.262.464 đồng và lãi tính từ ngày 08/6/2023 cho đến khi thanh toán xong theo mức lãi đã thoả thuận tại hợp đồng.

Để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng cho vay nói trên, ông Hồ Đăc Q và bà Ngô Thị Hòa D đã ký kết các hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất theo Hợp đồng thế chấp QSDĐ số 19/2021/HĐBĐ/NHCT510 ngày 13/01/2021, tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất diện tích 41.145,2m^2, thửa đất số 43, tờ bản đồ 09, địa chỉ thửa đất: Thôn 3, xã Đăk Ui, huyện Đăk H, tỉnh K T, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BM 986875, số vào sổ cấp giấy chứng nhận 00518 do UBND huyện Đăk Hà cấp ngày 25/12/2013, chỉnh lý biến động ngày 13/01/2021 mang tên ông Hồ Đăc Q và bà Ngô Thị Hòa D.

Trong trường hợp ông Q và bà D không trả nợ được đúng theo thỏa thuận, theo quy định tại các Điều 320, Điều 322, Điều 323 Bộ luật dân sự 2015 thì tài sản thế chấp nói trên sẽ được xử lý để thu hồi nợ.

[3]Về án phí và chi phí tố tụng khác:

Yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận toàn bộ, theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và căn cứ khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 157 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, ông Hồ Đăc Q và bà Ngô Thị Hòa D phải liên đới chịu 20.000.000 đ + (88.262.464 đ x 4%) = 23.530.498 đồng án phí.

Trả lại tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam.

- Về chi phí tố tụng: ÔngHồ Đăc Q và bà Ngô Thị Hòa D phải liên đới chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam đã nộp tạm ứng 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) nên ông Q và bà D hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm bkhoản 2 Điều 227Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng các Điều 280; Điều 299, 320, 322, 323, 357, 466, 468Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện đơn khởi kiện đề ngày 12/12/2022 của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam.

Buộc ông Hồ Đăc Q và bà Ngô Thị Hòa D liên đới trả cho Ngân hàngTMCP Công thương Việt Nam số tiền 488.262.464 đồng; Trong đó: số tiền nợ gốc là 450.000.000 đồng, tiền nợ lãi là 38.262.464 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩmông Hồ Đăc Q và bà Ngô Thị Hòa D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng cho vay ngắn hạn từng lần, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điểu chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp ông Hồ Đăc Q và bà Ngô Thị Hòa D không trả đủ tiền cho Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là QSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với: Quyền sử dụng đất

diện tích 41.145,2m^2, thửa đất số 43, tờ bản đồ 09, địa chỉ thửa đất: Thôn 3, xã Đăk Ui, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BM 986875, số vào sổ cấp giấy chứng nhận 00518 do UBND huyện Đăk Hà cấp ngày 25/12/2013, chỉnh lý biến động ngày 13/01/2021 mang tên ông Hồ Đăc Q và bà Ngô Thị Hòa D.

Về án phí và chi phí tố tụng khác: Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 157; khoản 1 Điều 158 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Buộc ông Hồ Đắc Q và bà Ngô Thị Hòa D liên đới chịu 23.530.498 đồng (hai mươi ba triệu, năm trăm ba mươi nghìn, bốn trăm chín mươi tám đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.696.000 đồng (Mười một triệu, sáu trăm chín mươi sáu nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001088 ngày 29/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K T.

+ Buộc ông Hồ Đăc Q và bà Ngô Thị Hòa D phải liên đới chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam đã nộp tạm ứng 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) nên ông Q và bà D hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07/6/2023). Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND Tp Kon Tum;
- Chi cục Thi hành án DS Tp. Kon Tum;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Mai Thị Thu